

### QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về Hệ thống đảm bảo chất lượng nội bộ  
của Trường Đại học Công nghệ Thông tin

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Căn cứ Quyết định số 134/QĐ-TTg ngày 08/06/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin (CNTT) thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM);

Căn cứ Quyết định số 530/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 03/07/2006 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế tạm thời về tổ chức và hoạt động của Trường Đại học CNTT thuộc ĐHQG-HCM;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-ĐHCNTT-TCHC ngày 07 tháng 02 năm 2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học CNTT về việc đổi tên và bổ sung chức năng, nhiệm vụ phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng thành phòng Thanh tra – Pháp chế & Đảm bảo chất lượng thuộc Trường Đại học CNTT;

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-ĐHCNTT-TCHC ngày 10 tháng 04 năm 2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học CNTT về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong Trường Đại học CNTT;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra - Pháp chế & Đảm bảo chất lượng,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Quy định về Hệ thống đảm bảo chất lượng nội bộ của Trường Đại học Công nghệ Thông tin.

**Điều 2.** Các Ông/Bà Trưởng các Phòng, Ban, Khoa, Bộ môn, các đơn vị có liên quan, Giảng viên và Sinh viên của Trường Đại học Công nghệ Thông tin chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./. *Vũ Đức Lung*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, ĐBCL, *Nguyễn*



*Vũ Đức Lung*

## QUY ĐỊNH

Về hệ thống đảm bảo chất lượng nội bộ của Trường Đại học Công nghệ Thông tin  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/QĐ-DHCNTT-ĐBCL ngày 29 tháng 12 năm 2015  
2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin)

Hệ thống đảm bảo chất lượng nội bộ của Trường Đại học Công nghệ Thông tin – ĐHQG-HCM được thiết kế, xây dựng, và phát triển nhằm hướng đến liên tục đánh giá, đo lường, kiểm soát, duy trì và cải thiện chất lượng của mọi hoạt động chính yếu của Nhà trường như đào tạo, nghiên cứu, và phục vụ xã hội. Hệ thống đảm bảo chất lượng hướng đến đáp ứng tốt sứ mệnh, tầm nhìn, đạt các mục tiêu chiến lược của Nhà trường và đáp ứng tốt yêu cầu của các bên có liên quan.

Hai mục tiêu chính để thiết kế và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng nội bộ:

1. Đánh giá, đo lường, kiểm soát chất lượng toàn diện và trên cơ sở đó không ngừng đảm bảo và nâng cao chất lượng của Nhà trường;
2. Sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu, tiêu chuẩn, qui định của ĐHQG-HCM, Bộ GD&ĐT và các tổ chức, cơ quan kiểm định chất lượng chất lượng giáo dục quốc tế được Bộ GD&ĐT công nhận.

### CHƯƠNG I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về hệ thống đảm bảo chất lượng nội bộ của Trường Đại học Công nghệ Thông tin (ĐHCNTT) bao gồm: cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ phận đảm bảo chất lượng (ĐBCL) của Trường ĐHCNTT.

2. Văn bản này được áp dụng đối với các phòng, ban, trung tâm, khoa, bộ môn, giảng viên và người học của trường ĐHCNTT.

##### Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- “Đảm bảo chất lượng giáo dục” là toàn bộ chủ trương, chính sách, mục tiêu, cơ chế quản lý, các hoạt động, điều kiện nguồn lực cùng các biện pháp khác để duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục nhằm đáp ứng mục tiêu đề ra.

- “Kiểm định chất lượng giáo dục” là hoạt động đánh giá và công nhận mức độ đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục. Kiểm định chất lượng giáo dục có 2 cấp là kiểm định cơ sở giáo dục và kiểm định chương trình đào tạo.

- “Tự đánh giá” là quá trình Nhà trường tự xem xét, nghiên cứu dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục để báo cáo về tình trạng chất lượng giáo dục, hiệu quả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, nhân lực, cơ sở vật chất và các vấn đề liên quan khác; trên cơ sở đó tiến hành điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đạt chuẩn chất lượng giáo dục.

- “Đánh giá ngoài nội bộ” là quá trình khảo sát, đánh giá do ĐHQG-HCM tổ chức để đánh giá mức độ Nhà trường/chương trình đào tạo đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục được áp dụng trong trường đại học. Đánh giá ngoài nội bộ nhằm mục tiêu cải tiến chất lượng giáo dục.

- “Đánh giá ngoài” là quá trình khảo sát, đánh giá của các chuyên gia thuộc các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục bên ngoài trường (trong và ngoài nước), dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục để đánh giá mức độ Nhà trường đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục. Đánh giá ngoài dẫn đến cấp chứng nhận chất lượng.

#### **Điều 3. Trách nhiệm thực hiện công tác ĐBCL**

Tất cả cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên của Nhà trường có trách nhiệm tham gia công tác ĐBCL.

#### **Điều 4. Chức năng của bộ máy làm công tác ĐBCL**

Bộ phận phụ trách ĐBCL có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hiệu trưởng và chịu trách nhiệm triển khai các hoạt động về ĐBCL của Nhà trường theo quy định của Luật Giáo dục, của Bộ GD&ĐT và của ĐHQG-HCM.

Cán bộ làm công tác ĐBCL cấp khoa/bộ môn có chức năng giúp Trưởng khoa/Trưởng bộ môn thực hiện các nhiệm vụ ĐBCL của đơn vị.

## **CHƯƠNG II**

### **CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BỘ MÁY LÀM CÔNG TÁC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG**

#### **Điều 5. Cơ cấu tổ chức bộ máy làm công tác ĐBCL**

1. Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng được phân công phụ trách công tác ĐBCL.

2. Đơn vị phụ trách ĐBCL gồm trưởng đơn vị, phó trưởng đơn vị và các cán bộ làm công tác ĐBCL. Trưởng đơn vị và phó trưởng đơn vị do Hiệu trưởng bổ nhiệm theo quy định của pháp luật.

3. Tổ ĐBCL ở các khoa, bộ môn quản ngành có ít nhất ba thành viên, gồm một lãnh đạo khoa làm tổ trưởng và các thành viên kiêm nhiệm của khoa, bộ môn.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận phụ trách ĐBCL**

a) Giúp Hiệu trưởng triển khai thực hiện chủ chương, chính sách, các văn bản pháp quy về công tác ĐBCL của Bộ GD&ĐT và ĐHQG-HCM; hình thành văn hóa chất lượng trong giảng viên, cán bộ viên chức và sinh viên của Nhà trường.

b) Giúp Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch công tác ĐBCL, tổ chức định kỳ tự đánh giá, đăng ký kiểm định chất lượng theo quy định của ĐHQG-HCM, Bộ GD&ĐT tại các tổ chức kiểm định của Việt Nam và quốc tế thuộc danh mục các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục được Bộ GD&ĐT công nhận.

c) Giúp việc cho Hội đồng Tự đánh giá của Nhà trường, là đầu mối tham mưu chỉ đạo tích lũy các tài liệu, minh chứng phục vụ cho công tác tự đánh giá, tổng hợp hồ sơ đảm bảo chất lượng và lưu trữ các tài liệu tự đánh giá, cập nhật cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng giáo dục hàng năm.

d) Tổ chức đánh giá chất lượng giảng dạy của giảng viên; tổ chức đánh giá kết quả đầu ra, lấy ý kiến của cán bộ, giảng viên, sinh viên, cựu sinh viên, nhà tuyển dụng về chất lượng đào tạo và các yếu tố ĐBCL; căn cứ kết quả đánh giá, khảo sát lập kế hoạch cải tiến chất lượng.

e) Định kỳ hàng năm, báo cáo ĐHQG-HCM kết quả cải tiến chất lượng trên cơ sở báo cáo tự đánh giá chất lượng Nhà trường, kết quả đánh giá chương trình đào tạo, đánh giá đồng cấp; đánh giá kết quả đầu ra, kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm học tiếp theo.

f) Công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục trên website của Nhà trường, trên các phương tiện thông tin khác theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT và ĐHQG-HCM.

g) Tham gia các đợt tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác ĐBCL.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng giao.

**Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ làm công tác đảm bảo chất lượng giáo dục ở cấp khoa/bộ môn**

a) Triển khai thực hiện các đường lối chính sách, các văn bản pháp quy, quy chế, qui định về công tác ĐBCL của Bộ GD&ĐT, ĐHQG-HCM và Nhà trường; hình thành văn hóa chất lượng giáo dục trong cán bộ, giảng viên, sinh viên.

b) Giúp việc cho Hội đồng Tự đánh giá của Nhà trường; thu thập, lưu trữ các tài liệu, minh chứng phục vụ cho công tác tự đánh giá, tổng hợp hồ sơ đảm bảo chất lượng và lưu trữ tài liệu tự đánh giá.

c) Tham gia khảo sát, điều tra phục vụ công tác ĐBCL tại đơn vị.

d) Xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác ĐBCL tại khoa/bộ môn đáp ứng yêu cầu của Nhà trường và của ĐHQG-HCM.

e) Tham gia các đợt tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác ĐBCL.

### CHƯƠNG III

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### Điều 8. Chế độ báo cáo

Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo quy định của ĐHQG-HCM, Bộ GD&ĐT, Nhà trường báo cáo về kế hoạch và kết quả hoạt động công tác DBCL.

#### Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký Quyết định ban hành.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, cá nhân kịp thời phản ánh về phòng DBCL để Phòng báo cáo Hiệu trưởng xem xét, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn. *Tuy nhiên*

